



Số: 2026-24650/QLLĐNN-ĐKHĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2026

PHIẾU TRẢ LỜI

Đăng ký hợp đồng cung ứng lao động đi làm việc tại Nhật Bản

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI
(tên viết tắt: HA NOI INDUSTRIAL AND TRADING SUPPLY LABOR EXPORT JOINT STOCK
COMPANY, Số GP: 368)

Căn cứ hồ sơ Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động số 85/2026/ĐKHĐCU ngày 20/05/2026, Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận đề Công ty thực hiện Hợp đồng cung ứng lao động với các nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên tổ chức dịch vụ việc làm nước ngoài: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÂN LỰC THƯƠNG MẠI COC / COC 貿易人材合同会社 (Số giấy phép: 01 – ㄣ – 300865 / 01 – YU – 300865)

2. Tên người sử dụng lao động: Công ty cổ phần Kiritappu fisheries / 株式会社霧多布水産

3. Số lượng: 2 người, trong đó 0 nữ

4. Ngành, nghề, công việc: Lao động đặc định - Sản xuất thực phẩm và đồ uống

5. Thời hạn hợp đồng lao động: 1 năm

6. Tiền lương/tiền công: 186.330 JPY/tháng (1.075 JPY/giờ)

7. Điều kiện ăn, ở, sinh hoạt: Người sử dụng lao động bố trí nhà ở với đầy đủ trang thiết bị sinh hoạt, người lao động tự chi trả tiền ăn theo chi phí thực tế. Người sử dụng lao động hỗ trợ miễn phí tiền nhà và tiền điện nước ga cho người lao động

8. Trách nhiệm trả chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại: Chi phí vé máy bay cho người lao động từ Việt Nam đến Nhật Bản do công ty sử dụng lao động chi trả; chi phí vé máy bay cho người lao động về Việt Nam khi kết thúc hợp đồng do người lao động tự chi trả.

9. Chi phí bên nước ngoài tiếp nhận chi trả (cho mỗi người lao động)

- | | |
|---|----------------------|
| - Tiền dịch vụ: | 186.330 JPY/Lao động |
| - Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại: | 10.000.000 VNĐ |

10. Chi phí người lao động chi trả trước khi xuất cảnh

- | | |
|-----------------------------|-------------|
| - Tiền dịch vụ: | 0 VNĐ |
| - Tiền visa: | 520.000 VNĐ |
| - Tiền đóng góp Quỹ HTVLNN: | 100.000 VNĐ |
| - Chi phí kiểm tra sức khỏe | 750.000 VNĐ |
| - Chi phí khác: | 200.000 VNĐ |

(Người lao động chi trả cho đại lý ủy thác làm visa)

11. Tiền ký quỹ: Không có

12. Thời gian tuyển chọn: 12 tháng kể từ ngày Công ty được cấp Phiếu trả lời này.

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện. /.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG THỊ TRƯỞNG CHÂU Á, CHÂU PHI

Nguyễn Thị Tuyết Nhung